

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính xã Vũ Dương trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 18/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình trọng tâm giai đoạn 2026-2030, Ủy ban nhân dân xã Vũ Dương ban hành kế hoạch cải cách hành chính xã Vũ Dương trọng tâm giai đoạn 2026-2030 với các nội dung sau:

#### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU**

##### **1. Mục tiêu**

a) Tiếp tục xây dựng nền hành chính địa phương dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, liêm chính, phục vụ nhân dân, trên cơ sở quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân giai đoạn 2026 - 2030.

b) Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích, nhu cầu của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể và là mục tiêu cải cách; lấy sự hài lòng của người dân là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã.

c) Các nội dung cải cách hành chính phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn; kịp thời khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 của địa phương.

d) Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; tăng cường đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã đề ra tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Vũ Dương lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

##### **2. Một số chỉ tiêu cụ thể**

a) Giai đoạn 2026-2027: Tập trung hoàn thiện thể chế, tổ chức bộ máy và hạ tầng số; bảo đảm triển khai đầy đủ, kịp thời các yêu cầu, nhiệm vụ theo Kế

hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030 của Chính phủ, của tỉnh cụ thể:

- Chủ động rà soát toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành, kịp thời xử lý văn bản có nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

- Bảo đảm 100% cơ quan hành chính trên địa bàn xã vận hành theo đúng quy định mới về tổ chức bộ máy; không để xảy ra chồng chéo chức năng, nhiệm vụ.

- Thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm kịp thời, đúng quy định và phù hợp với định hướng của Đảng và Nhà nước.

- Sử dụng 100% các nền tảng số quốc gia đã được triển khai và yêu cầu áp dụng tại địa phương.

- Bảo đảm 100% hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định; tăng cường khai thác, sử dụng lại dữ liệu số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, hạn chế yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong cơ sở dữ liệu.

- Bảo đảm 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của xã trong phạm vi của tỉnh.

b) Giai đoạn 2028-2030: Tiếp tục xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; hoàn thiện thể chế đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch và khả thi; phát triển chính quyền số, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, bảo đảm sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, cụ thể:

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với quy định của pháp luật. Ban hành đầy đủ, đúng thời hạn các văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của xã; Thực hiện công khai, minh bạch trong quá trình xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Tăng cường theo dõi, kiểm tra việc thi hành pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định bất cập, chồng chéo, khó thực hiện.

- Thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm phù hợp với trình độ chuyên môn, kinh nghiệm công tác và vị trí việc làm, qua đó phát huy tối đa năng lực, sở trường của từng cá nhân, góp phần nâng cao hiệu quả thực thi nhiệm vụ.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công phần đầu đạt hoặc vượt chỉ tiêu tỉnh giao.

- Duy trì tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% theo quy định; tăng cường khai thác, sử dụng lại dữ liệu đã được số hóa phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

- Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) của xã thuộc nhóm khá trong phạm vi toàn tỉnh.

### **3. Yêu cầu**

a) Việc xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 là nhiệm vụ trọng tâm, quan trọng nhằm tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/ 2021 của Chính phủ, Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 18/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình trọng tâm giai đoạn 2026-2030. Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm thiết thực, phù hợp, khả thi, bám sát sự chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền và tình hình thực tế của mỗi cơ quan, đơn vị.

b) Gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính. Lấy kết quả, hiệu quả cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý trong giai đoạn mới.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã trong tổ chức thực hiện; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc đối với công tác cải cách hành chính.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Cải cách thể chế**

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của xã; bảo đảm đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi và phù hợp thực tiễn phát triển của địa phương.

b) Tăng cường kiểm tra, rà soát VBQPPL, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

c) Tổ chức thực hiện công tác theo dõi, thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

d) Đổi mới quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng khoa học, công khai, minh bạch; tăng cường tham vấn chuyên gia, đối tượng chịu tác động; nâng cao chất lượng thẩm định, phản biện chính sách.

e) Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

## **2. Cải cách thủ tục hành chính**

a) Kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính trong quá trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của xã; bảo đảm thủ tục hành chính ban hành mới thực sự cần thiết, hợp lý, đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và có chi phí tuân thủ thấp.

b) Đẩy mạnh thực hiện rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; đề xuất, kiến nghị tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Thực hiện rà soát, thống kê và đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, giải quyết dịch vụ công.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Tăng tỷ lệ thanh toán trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện việc số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác dữ liệu theo quy định; bảo đảm các điều kiện về hạ tầng công nghệ để kết nối, khai thác, sử dụng thông tin trong các cơ sở dữ liệu để giải quyết thủ tục hành chính theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

a) Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Ủy ban nhân dân xã; tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước; tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trọng tâm vào các lĩnh vực: Tài chính - ngân sách, đất đai, quy hoạch, tổ chức bộ máy, cán bộ, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo.

d) Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp giáo dục trên địa bàn xã theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **4. Cải cách chế độ công vụ**

a) Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2025.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế đặc biệt trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 205-KL/TW ngày 07/11/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá trong tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đãi ngộ cán bộ.

c) Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng mềm, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số.

đ) Tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

### **5. Cải cách tài chính công**

a) Triển khai thực hiện cơ chế tài chính, bảo đảm phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước và các luật có liên quan.

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước.

c) Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công đã được Chính phủ quy định tại Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025, Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 và các quy định có liên quan. Triển khai quyết liệt việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, sắp xếp đơn vị hành chính.

d) Sử dụng ngân sách nhà nước hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định; gắn việc phân bổ, quản lý, sử dụng ngân sách gắn với nhiệm vụ được giao; nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

đ) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định của pháp luật; tổ chức rà soát, sắp xếp, xử lý trụ sở, cơ sở nhà, đất và tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm sử dụng đúng mục đích, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý tài chính công, ngân sách và tài sản công; tăng cường công khai, minh bạch ngân sách nhà nước và tài sản công theo quy định.

## **6. Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

a) Tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin, chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng; các quy chế, quy định về gửi, nhận văn bản điện tử, quản lý và chia sẻ dữ liệu trong cơ quan.

b) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân xã, hướng đến một hệ thống quản lý điện tử, không giấy tờ; triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử của xã...nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

c) Khai thác, sử dụng có hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu dùng chung, bảo đảm dữ liệu ‘đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung’. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; tăng cường khai thác, sử dụng lại dữ liệu đã được số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; từng bước hình thành kho dữ liệu dùng chung của xã.

d) Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử bảo đảm người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính thuận tiện, không phụ thuộc địa giới hành chính.

đ) Nghiên cứu, hướng dẫn triển khai ứng dụng trợ lý ảo và các tiện ích thông minh trong giải quyết thủ tục hành chính và điều hành công việc; tăng cường khai thác, sử dụng lại dữ liệu đã được số hóa.

*(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)*

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác cải cách hành chính được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội:**

Là cơ quan thường trực của Ủy ban nhân dân xã về cải cách hành chính có trách nhiệm:

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch này và Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Ủy ban nhân dân xã đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã trong việc xây dựng, triển khai các nội dung cải cách hành chính: Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; cải cách chế độ công vụ; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã tổ chức tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của Ủy ban nhân dân xã theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của các sở, ngành.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã cử cán bộ, công chức tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính do các sở, ngành của tỉnh tổ chức.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã xây dựng báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

#### **2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách thể chế; chủ trì, triển khai nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến người dân, tổ chức.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã trong việc quản lý, vận hành Hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, ứng dụng phần mềm quản lý văn bản của tỉnh; xử lý hồ sơ, công việc và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Theo dõi, tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

#### **3. Phòng Kinh tế**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách tài chính công;

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này và kế hoạch cải cách hành chính hàng năm của Ủy ban nhân dân xã.

#### **4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã thực hiện, theo dõi, tổng hợp các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã triển khai hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính tại xã; hướng dẫn, đôn đốc các bộ phận có liên quan trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức theo quy định.

#### **5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã**

- Đổi mới, đa dạng hóa các chuyên đề, tin tức cải cách hành chính; chủ động phối hợp với các cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã để kịp thời cập nhật tin tức về công tác cải cách hành chính.

- Nâng cao chất lượng chuyên mục cải cách hành chính; kịp thời phản ánh ý kiến của người dân, tổ chức về cải cách hành chính; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã.

#### **6. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác tuyên truyền nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của các cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính xã Vũ Dương trọng tâm giai đoạn 2026-2030, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được xem xét, giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh; (để báo cáo)
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã; (để báo cáo)
- Lãnh đạo UBND xã;
- UB MTTQ xã;
- Các phòng, ban chuyên môn;
- Trung tâm phục vụ hành chính công;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Quân**